

Số: 93/2020/QĐST – HNGĐ

Cái Bè, ngày 27 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 135/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 3 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Nguyễn Tấn C**, sinh năm 1976.

Cư trú tại: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Chị **Nguyễn Thị Mộng N**, sinh năm 1984.

Cư trú tại : ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tấn C và chị Nguyễn Thị Mộng N xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2009 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Cái Bè cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26/10/2009. Vợ chồng chung sống không đạt được hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, anh C và chị N đã tìm mọi cách để hàn gắn, đoàn tụ nhưng không thành. Nay anh C và chị N thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

[2]- Anh Nguyễn Tấn C và chị Nguyễn Thị Mộng N thống nhất trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nhã V, sinh ngày 08/9/2010. Anh C và chị N thỏa thuận giao con chung cho anh C nuôi dưỡng.

[3]- Về cấp dưỡng: Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh C không yêu cầu.

[4]- Về tài sản chung và nợ chung: Anh C và chị N xác định không có.

[5]- Về lệ phí Tòa án: Anh C và chị N phải chịu lệ phí việc Hôn nhân và Gia đình theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tấn C và chị Nguyễn Thị Mộng N.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nhã V, sinh ngày 08/9/2010 cho anh C nuôi dưỡng. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh C không yêu cầu.

Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Nếu chị N lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Tấn C và chị Nguyễn Thị Mộng N phải chịu toàn bộ lệ phí việc hôn nhân gia đình nên phải chịu là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí đã nộp theo biên lai thu số 0003206 ngày 04/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên thi hành xong phần lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- UBND xã Y;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương

